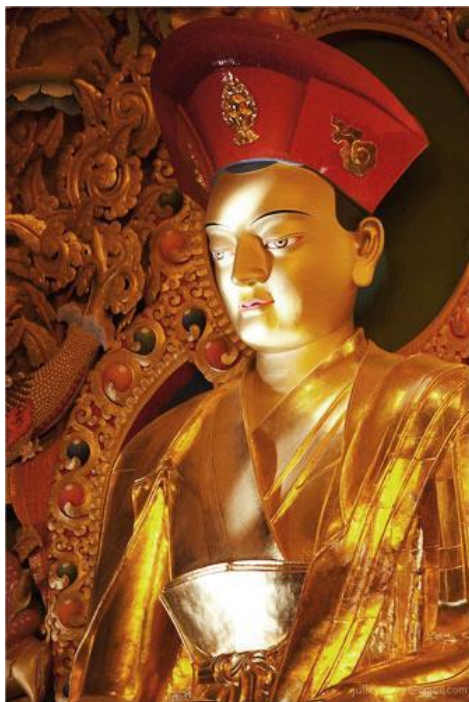


Chánh Văn Luận Giải

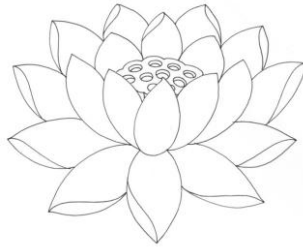
“Cintamani”

Bảo Châu Như Ý

Vòng Bảo Châu Như Ý Chối Ngờ

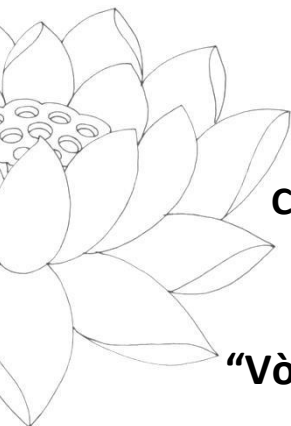


Pháp Vương Jigten Sumgon



Bồ đề tâm vương

Tâm tối thượng,
tâm vô cùng trân quý,
Nơi tâm ấy chưa sinh,
xin cho tâm ấy nảy sinh.
Nơi tâm ấy đã sinh,
xin cho tâm ấy
đừng bao giờ thoái chuyển,
Mà vĩnh viễn mỗi ngày
mỗi vươn lên,
vươn lên cao hơn.



Chánh Văn Luận Giải Mang Tên
Cintamani
Bảo Châu Như Ý
“Vòng Bảo Châu Như Ý Chối Ngờ”

Thi kệ tán thán, mục đích và mối tương duyên

1.

Om svasti.

Con kính đánh lễ chư đạo sư siêu phàm,
Chư vị chiến thắng uy dũng đã chế ngự được bốn ma quân,
Là các thiện tri thức duy nhất đã cắt đứt được các nút thắt
trong cảnh giới nhị nguyên bám chấp,
Và đã chuyển hóa được các vọng niệm tạo tác hư dối—
[nguồn gốc của] biển khổ
Thành đại lạc bình đẳng của trí huệ vô ngã nguyên sơ.

Khuyh hướng hiện hữu của luân hồi

2.

Những kẻ vô minh và khờ dại,
Do nhận biết sai lạc, đã cho rằng kinh nghiệm chính là
chứng ngộ,
Tự hào khoe khoang dưới sự sai sử của các che chướng
trong cuộc đời.
Tràn đầy kiêu mạn cùng tất cả mọi ô nhiễm,
Họ nghĩ rằng sự tu chứng của mình là cao thâm,
Hơn cả chính Đức Phật [là người] ngập tràn
Tuệ Giác Nguyên Sơ vô nhiễm,
Với đầy đủ mỗi một phẩm hạnh không thiếu sót.

3.

Có quân trộm cướp làm đường đã từng thốt,
“Này! Này! Ta chẳng có bất kỳ cảm xúc ô nhiễm hay tri thức
[bất tịnh] nào về cuộc đời này.”
Và cứ thế, chúng lớn tiếng rêu rao khắp các cõi giới.

4.

Tuy thế, chúng vẫn hy vọng có được lợi dưỡng, danh vọng,
hạnh phúc và sự an lành.
Nhưng ước vọng đón nhận các điều này đều bị chính tánh
tham khống chế,
Do bởi quy luật của nhân và quả [vốn] không sai chệch.

Khuynh hướng hiện hữu của niết bàn

5.

Nếu trí huệ chứng ngộ chân như, thoát mọi chủ thể và đối
tượng,
Lại có thể đồng lúc hiện hữu cùng với cảm xúc ô nhiễm và
các tri thức về cuộc đời này,
Thì [chẳng lẽ] màn đêm có thể hiện hữu cùng với mặt trời,
Và như thế sẽ làm ô danh các đấng Chiến Thắng và chư
Thầy Tổ.

Phẩm tánh của đạo sư và đệ tử

6.

Người này đây [người đã sinh tâm chán ghét toàn bộ luân
hồi]¹!
Hãy lắng nghe những giáo huấn trực chỉ của Jigten Gonpo.²

¹ Là người chán ghét những lỗi lầm khiếm khuyết của luân hồi và đã hoàn
toàn xả ly.

² Jigten Gonpo là một pháp danh khác của Tổ Jigten Sumgon (TBĐ)

Người nhân từ³ này đây sẽ không bao giờ dẫn ai đi trên con đường lầm lạc.

Từ bỏ tài sản

7.

Vật chất và tài sản hủy hoại hại ta và là nền tảng của khổ đau.

Chẳng cần kinh sách luận lý nào minh chứng,
[Cũng thấy rõ ràng] chúng cắt đứt mạch sống của chân giải thoát.

Hãy tẩu thoát khỏi những tên sát nhân này và ẩn tu giữa những cánh rừng.

Từ bỏ người thân

8.

Cho dù con đem lại lợi lạc cho họ, không quan tâm đến bản thân,

Làm việc không cần bù đắp, và hy sinh chính mạng sống của mình,

[Nhưng] họ đền đáp bằng sự hãm hại, [lấy oán báo ân].

Hãy từ bỏ quyến thuộc quý ma và ẩn tu giữa những cánh rừng.

Đặc tính của đường tu tổng quát

9.

Quê hương con, bùng cháy như những thanh sắt nóng,

Là nền tảng của các tâm nhiễm ô, khổ đau, tham ái và oán hận.

Là nền tảng đưa đến hại họa, chẳng khác nào một khu rừng đao kiếm,

³ Ở đây là ngài đang tự gọi chính mình (TBĐ).

Trong vũng lầy của những xác thân thối rữa và nhơ bẩn của danh và lợi,
Nếu con, chẳng khác nào Thần Chết, lại trở thành kẻ chỉ đạo chúng sinh phạm phu,
Thì thật là tệ hại biết chừng nào.
Do đó, nếu con thực sự yêu mến bản thân, thì hãy ẩn tu nơi núi rừng.

10.

Một đạo sư làm đường giống như một nhánh tỏi độc hại màu trắng.
Nếu theo chân một người như thế, thì con sẽ bị nhận chìm bởi các pháp thế gian.
Nếu giữ mối liên kết với người như thế thì ba tâm độc hại sẽ tăng trưởng.
Mở lòng ra với người như thế thì sẽ chặt đứt sinh lực của giải thoát.
Một người như thế chính là ma vương, ngục trang làm một người thầy.

11.

Chư Phật và chư minh sư sẽ hướng dẫn chúng ta.
Hãy hoàn toàn buông đứt liên hệ với một đạo sư [làm đường] như thế,
[Là người] chỉ tạo thêm các chướng ngại cho tương lai.
Hãy ẩn mình đơn độc giữa núi rừng.

12.

Cánh rừng siêu phàm của đức Phổ Hiền,
Được chư vị Chiến Thắng trong quá khứ nhiệt thành tán dương,
Hoàn toàn thoát khỏi các bất thiện hạnh của thân, khẩu và ý,

13.

Hãy làm tăng trưởng các oai lực của các phạm hạnh,
Của các thiện đức và của tâm không bám luyến,
Hoàn toàn thoát khỏi sân hận và vô minh,
Đấy chính là nơi thực hành tâm Bồ đề tự khởi.

14.

[Là nơi] an cư của chư Hiền Giả,
Trần ngập chư thiên, long thần, dạ xoa và càn thất bà,

15.

Được tạo bởi một bờ công đức vô lượng vô tận,
Là khu vườn hân hoan tráng lệ của các vị Trời siêu phàm.

16.

Những cội cây, được điểm trang bằng hoa và trái,
Đẹp tuyệt trần như những tấm phướn chiến thắng,
Trái bóng mát và ban cho sự chở che.

17.

Những khu rừng bát ngát, tuyết vời, với đồng cỏ và hoa,
Đem đến niềm hoan lạc cho tâm và làm tăng trưởng công
phu tu tập.

Những rặng núi lớn được trang điểm
Bằng những đàn chim và đàn nai xinh đẹp,
Chẳng chút gì sợ hãi,
Chúng tạo ra những âm thanh vui tai và nô đùa thỏa thuê.

18.

Sưởi nước trong mát với tám đặc tính,
Phá tan khổ não nóng bức và chữa lành mọi bệnh tật.
Vua của Băng Đá, mang màu sắc của vỏ sò,

Hùng hồn tuyên cáo với các cõi giới:

“Vua của các hành giả du già và chư thần địa phương đang tu tập nơi đây!”

19.

Từ nơi giữa không trung—bầu trời xanh biếc,
Có một bánh xe màu xanh xuất hiện ngay trung tâm.
Chư không hành nam và nữ, Daka và Dakini,
Tạo ra những dòng suối cam lộ tột cùng trong mát
Phát xuất từ những giải mây của Trí Huệ Nguyên Sơ rạng
ngời.

20.

Mặt đất, thắm tươi như đóa hoa sen, cất tiếng nói:
“Hãy lấy đi tất cả những gì người muốn từ ta,” và đất ban
cho [tặng phẩm].
Sao lại chẳng muốn trú nơi đất này, nơi đã được đấng
Chiến Thắng tán dương,
Nơi không có gì hư nguy, mà cũng chẳng cần dụng công.

21

Ở ngay giữa khu rừng này, bậc đại hiền giả
Chỉ cần sống với rễ cây và hoa trái.

22.

Nếu chư vị đại hiền thánh đã mặc vào áo giáp [của Bồ đề
tâm],⁴
Không bỏ rơi gốc rễ của tánh không và lòng bi mẫn,
Vô số thổ thần và chư đại long vương,
Chư thiên, long thần, dạ xoa và càn thát bà,

⁴ Áo giáp của sự bảo vệ của Bồ đề tâm

Sẽ ủng hộ sinh lực và sức mạnh thêm tăng trưởng.
Dù chỉ dựa vào chút ít rễ cây, hoa và trái,
Qua đó, cùng với tinh túy chất lọc, chư vị tồn tại với những
gì tối thiểu nhất,
Giúp thần sắc và sức mạnh được gia tăng.

23.

Vì thế, chư vị không vi phạm các giới nguyện
Đã được Phật chứng giám,
Và điều này, bậc Đạo Sư đã lặp lại nhiều lần,
“Đừng bao giờ vi phạm những hứa nguyện đã thọ nhận đối
trước đấng Chiến Thắng.”
Cứ thế, đấng đạo sư đã [nhắc nhở] bao lần, lần nữa rồi
lần nữa.

24.

Khi nhìn vào tổng thể, nếu tâm nguyện hòa với Pháp,
Và tự tánh của con thấm đẫm bi mẫn, yêu thương,
Thì ngay cả dòng sông sôi sục của tro nóng (nadi
vaitaranie),
Cũng sẽ hóa hiện thành hồ nước cam lộ tuôn chảy dịu
dàng.
Do bởi mọi hiện tượng đều là những gì đến từ chính tâm con.

25.

Đức Mila, Vua của các hành giả du già
Đã thành tựu mọi mục đích [dù] chỉ ăn rau tầm ma không
muối.

26.

Lại nữa, đạo sư tôn quý, đấng Cha Lành của Giáo Pháp,
Chẳng hề thèm muốn thịt và phó mát,

Chỉ dựa vào chút ít sữa đông và sữa đến từ bơ,
Và sống sót tồn tại với súp rau tầm ma,
[Nhưng] ngài được biết đến như là người đã đạt thành đại
giác.

27.

Nói chung, từ vô thủy luân hồi,
Niềm hỷ lạc của chân giải thoát chưa từng bao giờ được
chứng nghiệm
Bởi sự năng nổ tìm cầu thức ăn và thức uống,
Dù là thọ dụng bất kỳ thức gì chẳng nữa.
Vì thế, hãy trải nghiệm ngay bây giờ hương vị của đại lạc.

Đặc tính của đường tu Kim Cương thừa

28.

Khi con, một người siêu phàm đi tìm cầu giác ngộ,
Mong nguyện sẽ bước theo bất kỳ phương tiện nào của
Kim Cương thừa,
[Nhưng] nếu dư âm độc hại của những tư tưởng ô nhiễm—
Món thuốc độc vĩ đại ấy—chưa được rửa sạch
Nhờ vào việc thực hành xạ hương của tam học [giới, định,
tuệ],

29.

Và nếu những phiền não cũng chưa được chuyển thành
Giáo Pháp
Thông qua bốn gia lực trân quý và con đường của quả
thừa,
Thì sữa lành của sư tử cái [xuất phát từ] mật chú
Sẽ làm cho các độc khổng lồ tăng trưởng bên trong;
Cam lộ sẽ bị bình chứa của độc tố hủy hoại,

Và dấu hiệu đầu tiên của việc đánh mất mật nguyện
Là sự xuất hiện của vô vàn những sự kiện muộn phiền.

30.

Bị giết hại bởi quỷ ma, dịch bệnh, thuốc độc và những thứ
tương tự như thế,
Con sẽ phải đọa địa ngục kim cương.
Nếu đây là quả báo đến từ nghiệp quá khứ
Thì ngay cả oai lực của Phật cũng thành [bất lực].
Bởi thế, hãy cẩn trọng!
Và bởi thế, nài các hành giả du già!
Hãy canh giữ mật giới và giới nguyện như mạng sống của
chính mình.

31.

Được ở nơi tuyệt hảo với những thuận duyên,
Chẳng hề có các chướng duyên,
Thì hãy dựng lên một thiền thất không tài sản và không
danh vọng,
Và hãy tô đắp thiền thất ấy bằng tâm bình đẳng đối trước
mọi điều.

32.

Ngay nơi lò sưởi của sự vắng bật tham dục,
Hãy cẩn thận với ngọn lửa hung tàn của sân hận.
Ngay nơi chiếc giường của sự vắng bật vô minh,
Hãy trải tấm nệm của lòng đại bi mẫn.
Hãy ngồi trong tư thế chín điểm của chánh định.⁵

⁵ Theo đức Phagmodrupa thì chín khía cạnh (chín điểm) bao gồm: 1) ngồi bất chéo chân trong tư thế liên hoa; 2) xương sống thẳng; 3) hai tay trong tư thế thiền an định; 4) đầu cổ hơi nghiêng về phía trước; 5) hai mắt tập trung nhìn vào phía trên mũi; 6) lưỡi chạm vào nơi răng phía trên; 7) hai vai giang ra sau

Tóm lược về đường tu của tâm Bồ đề

33.

Nếu con, vị Vua vĩ đại của các hành giả du già,
Muốn đưa được tâm vào nơi an định,

34.

Thì như con đường vĩ đại của các đấng Chiến Thắng trong
ba thời,
Không hề bị biến thái qua sự tạo tác của vô vàn chữ nghĩa,
Giáo lý tối thượng, như viên ngọc quý,
Thiện lành ở [các giai đoạn] khởi đầu, giữa, và cuối,
Chí hướng của chư thành tựu giả trong quá khứ,
Là tâm Bồ đề hỷ lạc vĩ đại.
Bởi thế, hãy phát khởi để làm lợi lạc chúng sinh lang thang.

35.

Khi [tâm Bồ đề] khởi lên nơi tim [rồi hòa cùng] tâm thức,
Hãy thiền quán về thân Bốn tôn huyền ảo như cầu vồng
Xuất phát từ Bồ đề tâm.

36.

Xóa trừ toàn bộ thân, khẩu và ý phàm phu,
Cùng với những tư tưởng [đối đãi] giữa chủ thể và đối
tượng,
Chính là trách nhiệm của Bốn tôn.

37.

Hãy thiền quán về điều này y như Phật Thế Tôn chân chính,
Dứt trừ mọi lỗi lầm và hoàn thiện mọi phạm hạnh.

như đôi cánh chim kên kên; 8) miệng hơi mở hờ; và 9) thiền định với kinh nghiệm của hỷ lạc không khái niệm tạo tác.

38.

Nếu nương vào các phương tiện cao thâm của các hướng
dẫn thuộc thể gian,
Thì cho dù thần sắc và ngoại hình có trở nên rạng rỡ,
Nương vào sự tương thuộc của năng lượng khí giáng xuống
trúng cây đình,

39.

[Nhưng] người nào còn bị sai sử bởi ma quân,
Có ác cảm và xem thường
Bậc đạo sư kim cương gốc,
Thì người ấy sẽ bị đốt nung nơi địa ngục kim cương
Trong chính sắc tướng của Bồ tôn.

40.

Ngay cả những ai trong đoàn tùy tùng của họ,
Và những ai có mối liên hệ nghiệp duyên,
Như đoàn tùy tùng của Tharpa Nagpo,
Cũng sẽ biến những hạt giống thiện lành trở thành tro
than,
Như chiếc lưỡi của ngọn lửa phóng hỏa đốt cháy cánh
rừng.
Điều này đã được nhắc đến trong *Trích Yếu Các Động Cơ*.

41.

Một Bồ tôn phát khởi tham dục là một quỷ đói.
Một Bồ tôn phát khởi sân hận là một chúng sinh địa ngục.
Một Bồ tôn phát khởi vô minh là một súc sinh.
Một Bồ tôn biến thành các độc sẽ được mô tả như là một
bất thiện nghiệp,
Nơi xuất phát của khổ đau.
Do đó, hãy thận trọng canh chừng Bồ tôn.

42.

Tri kiến cho rằng địa thứ Tám có thể được thành tựu
Qua sự ứng dụng phần hành trì sơ khởi,
[Là tri kiến] xuất phát từ Bồ đề tâm.
Còn tri kiến cho rằng ta có thể trở thành bất khả phân với Phật,
[Là tri kiến] đến từ sự vượt thoát được ba che chướng,
Hoàn toàn vắng bật các tạo tác đến từ sự gán đặt của các
khái niệm.
[Nếu thế thì] sự thành tựu địa thứ Tám là to lớn lắm sao?

Tóm lược về giai đoạn Viên Mãn với các dấu hiệu

43.

Nói chung, để đạt được địa thứ Tám,
Thì đây là quan điểm của đức Phagmodrupa Vinh Hiển
Giáo lý của ngài, phát sinh từ sự chứng nghiệm
Sau khi đã noi theo kinh điển và mật điển, là như sau:

44.

“Vua của các hành giả du già, đức Birwapa,
Vua của các Chúng Sinh Lang Thang, Đức Long Thọ,
Chư vị Tili và Naro Chói Sáng,
Cùng tất cả chư Đại Thành Tựu Giả trong quá khứ của dòng
truyền thừa
Đã đạt được quả vị thành tựu vô thượng ngay trong kiếp
sống của các ngài
Nương vào con đường thâm diệu của lòng sùng mộ đạo sư.”

45.

“Nương vào lòng từ của đấng đạo sư,
Đại hỷ lạc bừng sáng trong khoảnh khắc.”
Bởi thế, đức Kim Cương Trì đã từng dạy
Trong Mật Chú của Đại Thừa.

46.

Ngay cả đối với chư Phật trong ba thời,
Khi các ngài miên mật hành trì khổ hạnh,
Thì chư vị Chiến Thắng cũng xuất hiện tràn khắp không gian
kim cương

Giống như một kho chứa đầy hạt mù tạt, và rồi các ngài cất
tiếng,

“Định này không phải là định hoàn hảo không lỗi lầm.
Với [loại định] như thế, chẳng thể nào đạt đến thành tựu
rất ráo tối thượng.

47.

Hãy tập trung vào [tánh] quang minh chiếu soi,
Thuần khiết không một tỳ vết như bề mặt của bầu trời.
Nếu con tập trung vào [tánh] quang minh chiếu soi,
Thì [tánh] sẽ hiển lộ ngay nơi tướng tự nhiên của nó.”

48.

Khi tuyên thuyết như thế, chư vị đã chỉ ra cho thấy pháp
nào dẫn đến Niết Bàn.

[Hành giả] nhiếp phục được tất cả chúng ma quân và viên
thành đại giác

Ngay trước cội cây Đại Bồ đề.

49.

Đạo sư Tôn Quý đã từng nói:

“Ngay cả toàn bộ Chư Phật trong ba thời

Cũng được trang nghiêm bởi một Phật bộ ngay trên đỉnh
đầu

Như là một cử chỉ tôn sùng đạo sư siêu phàm,

Là người đã chỉ ra cho ta thấy rằng tâm chính là Phật.”

Và cứ thế, ngài đã lặp lại bao lần, lần nữa rồi lần nữa.

50.

Những đặc tính của luân hồi và niết bàn,
Nhân và quả cực kỳ [sâu sắc],
Sự tích lũy phước đức và trí huệ,
Các giai đoạn, các con đường tu, và Phật quả.
Tất cả chẳng thể tìm thấy ở đâu ngoại trừ nơi đạo sư.

51.

Sùng kính đạo sư siêu phàm không hoài nghi,
Là mạch sống duy nhất [mang đến] hỷ lạc và lợi ích.
Không bị vướng nhiễm bởi sự vi phạm giới gốc thứ nhất,
Cung kính ngài, Vua của châu bảo, ngay trên đỉnh đầu mình,
Và dâng lên ngài cúng phẩm—Bồ đề tâm,
Khẩn cầu ngài đối với mọi điều nguyện ước.

52.

Hãy đặt ngài ngay giữa trái tim con
Và thỉnh hỏi ngài về luân hồi và niết bàn.

53.

Ngay nơi luân xa của hỷ lạc thọ dụng,
Là tòa ngồi của sư tử vô úy,
Trên đó có đấng bảo hộ, đạo sư tôn quý,
Đức Pháp vương Vô Lượng Thọ⁶
Đang tọa thiền nhập định.

54.

Ngài truyền pháp về [chủng tự] ‘AH’ và ‘ngã,’⁷
Ngài lắng nghe và làm vừa lòng tất cả bằng Giáo Pháp thâm
sâu.

⁶ Vô Lượng Thọ Phật Amitayus

55.

Mạn đà la của thân, khẩu và ý,
Mạn đà la của Trí Huệ Nguyên Sơ thuần khiết,
Mạn đà la của hai mươi bốn trú xứ,
Tất cả đều đã được bậc đạo sư siêu phàm khai mở,
Y như [đại thành tựu giả] Krishnacarya chói sáng từng làm.

56.

Tam tạng kinh điển và bốn bộ mật điển,
Cùng toàn bộ các giáo lý tối hảo của đấng Chiến Thắng,
Là những gì mà đức Pháp Vương Bảo Hộ đã khai thị.

57.

“Pháp Vương Tối Thượng của luân hồi và niết bàn
Chính là đức Kim Cương Trì vinh quang.”
Bởi thế, đạo sư trân quý đã dạy rằng,
Từ nay cho đến khi giác ngộ viên mãn,
Và cho đến khi cõi luân hồi tuyệt dứt,

58.

Nhất nhất đừng bao giờ tách lìa đạo sư,
Và hãy liên tục phụng dưỡng ngài
Bằng tất cả các hình thức cúng dường không hề thiếu sót.
Và nhờ vào sự gia trì của thân, khẩu và ý của ngài,
Hãy tự độ cho mình, và hóa độ tất cả các chúng sinh khác.

⁷ AH là chủng tự của Pháp giới bất sinh và “ngã” ở đây ám chỉ sự bám chấp vào “tôi” [hay “cái tôi”] ở trong luân hồi.

Đạo sư du già

A. Nếu nhìn đạo sư như người bình thường

59.

Nếu con muốn hành trì theo con đường thâm diệu
Đến từ đạo sư tôn quý,
Thì ngoài lòng sùng mộ đạo sư
Chẳng còn có thể tìm ở bất kỳ đâu khác.
Bởi thế, điều này đã được giảng dạy sâu rộng bởi Chư Vị
Siêu Phàm,
Trong tất cả các huấn lệnh và các luận giải.

60.

Đạo sư siêu phàm đã nói,
“Nếu không nhận thấy được đạo sư là Pháp thân
(Dharmakaya),
Thì việc xem tự thân mình là Pháp thân sẽ chỉ là chuyện
đầu môi chót lưỡi.
Nếu không nhận thấy được đạo sư là Sắc thân (Rupakaya),
Thì tuy con có thể hiện ra như một Bồ tôn,
Nhưng chỉ là đang đeo trên mình một vật thể chết cứng.

61.

Nếu đạo sư được khởi hiện là một vị Thanh văn,
Thì tuy có thể hiểu biết nhưng con sẽ lạc đường trong các
chứng nghiệm,
Con có thể có được chứng ngộ đặc sắc
Nhưng lại bị sai sử bởi hôn trầm,⁸
Con có thể hiện ra như là một hành giả Giáo Pháp

⁸ Ở đây muốn nói đến vô minh.

Nhưng bị khống chế bởi các cảm xúc ô nhiễm,
Và có thể hiện ra như một người khéo gìn giữ giới, nhưng
đã tách lìa Chân Pháp.

62.

Trong các hứa nguyện của Mật điển Cha,
Trong các Mật giới của Mật điển Mẹ,
Trong Mật điển Cha [mang tên] Vua của Từ Bi
Trong Mật điển Mẹ [mang tên] Nữ Hoàng của Đồng Sinh Khởi,
Có nói rằng các quả vị thành tựu thông thường và phi
thường,

63.

Và tất cả các kết quả đến từ nền tảng và đạo lộ
Sẽ không khởi sinh nếu không có lòng sùng mộ đạo sư.
Con không nhận biết ra điều này hay sao, hỡi đứa con uyên
bác?

64.

Nếu đạo sư không được kính ngưỡng trong suốt ba thời,
Thì ngay cả quả vị thành tựu của ngoại đạo,
Những người mong đợi kết quả từ việc làm của họ,
Vẫn sẽ lạc đường cho dù có đạt đến được đỉnh điểm luân hồi.
Này, con chưa từng nghe đến tên Lhachyo hay sao? ⁹

B. Nếu nhìn đạo sư như một vị Thanh Văn

65.

Nếu con muốn đạt được chứng ngộ,
Cùng với trí thông minh để xả bỏ luân hồi,

⁹ Lhachyo là một trong sáu vị Bà la môn tu khổ hạnh và là một người thầy của Đức Phật trước khi ngài đạt giác ngộ.

66.

Nếu con biết rằng đạo sư gốc siêu phàm
Đã thoát khỏi mọi tham luyến đối với các nhân và quả thế
gian,
Thông qua lòng sùng mộ đối với đạo sư siêu phàm,
Con sẽ trở thành chiếc bình chứa
Để phát khởi được trái quả của diệt đế (chân lý về sự đoạn
diệt khổ đau)
Ngay nơi dòng tâm thức của mình.

C. Nếu nhìn đạo sư như một Độc Giác Phật

67.

Còn đối với luân hồi, đại dương đau khổ,
Từ vô minh cho đến già và chết,
Do bởi duyên sinh,
Mà chúng ta lang thang trong biển sinh tử.

68.

Khi vô minh, nguyên nhân đầu tiên đã dứt bật,
Thì hành và những gì tiếp theo, cho đến tận già và chết,
Sẽ từ từ chuyển biến để đi đến diệt tận.

69.

Và rồi, nếu đạo sư siêu phàm của con,
Là người có trí tuệ thấu hiểu về vô minh,
An trú trong chân lý toàn hảo,
Thì người đệ tử nào có thể nhìn thấy ra điều này,
Sẽ trở thành chiếc bình chứa cho sự chứng ngộ thậm thâm
Về duyên sinh khởi theo một quy trình đảo ngược.

D. Nếu nhìn đạo sư như một vị Bồ Tát

70.

Các hiện tượng của luân hồi và niết bàn
Từ nguyên thủy vốn đã an tĩnh và không do duyên hợp,
Bởi thế, chẳng có gì để phải bớt đi,
Và cũng chẳng có gì để phải thêm vào.

71.

Người đệ tử nào nhìn thấy đạo sư siêu phàm như thế,
Trong hình tướng của một vị Bồ tát siêu phàm vô song,
Do bởi lòng đại bi vĩ đại,
Dành cho những chúng sinh chưa thấu ngộ chân lý này,

72.

Khi ngài mặc vào áo giáp của [Bồ đề tâm],
Là cốt để an lập toàn bộ chúng hữu tình vô lượng như hư
không
Vào nơi cảnh giới của giác ngộ tối thượng—
[Nếu nghĩ được như thế thì] người đệ tử ấy có thể trở
thành một chiếc bình chứa của Đại Thừa.

E. Nếu nhìn đạo sư như Ứng Hóa Thân

73.

Đấng đạo sư siêu phàm đã từng nói,
“Nếu không nhìn thấy đạo sư là một vị Phật,
Thì ngay cả khi nghĩ về ngài như một vị Bồ tát,
Cũng sẽ rất đáng ngờ; chẳng thể nào đoan chắc được rằng
Ngay cả Bồ đề tâm nguyện cũng có sẽ phát sinh hay
không?”
Đạo sư đã từng tuyên giảng bao lần như thế, lần nữa rồi
lần nữa.

74.

Do đó, Đức Phật Thế Tôn,
Hiện thân của chân tánh của Bồ đề tâm,
Chính là đạo sư trân quý của con.
Ngài là đức Tỳ Lô Giá Na vĩ đại
Với Trí Huệ Nguyên Sơ thấu biết cả ba thời.

75.

Ngay nơi thân của ngài hiện ra các cõi Phật,
Và toàn bộ các cõi Phật đều ngập tràn thân tướng của ngài.

76.

Qua một phương cách không cần dụng công,
Ngài hóa độ toàn thể chúng sinh
Nơi các quốc độ Phật không sót một ai,
Thông qua các công hạnh của thân, khẩu và ý,
Trong vô vàn hình tướng an bình và hung nộ,
Cho đến ngày cõi luân hồi tuyệt dứt.

77.

Khi một tri kiến như thế được trưởng dưỡng,
Thì ngài là bậc đạo sư của Bồ đề tâm nguyện và Bồ đề tâm
hành.

78.

[Nhưng] ngay cả với một lòng sùng mộ tuyệt hảo như thế,
Cũng chẳng thể đạt được Pháp thân tối thượng,
Do bởi Báo thân của đức Mâu Ni
Là sự phóng chiếu của sở tri chướng
Của một đại bồ tát bất thối chuyển.

F. Nếu nhìn đạo sư như Pháp Thân

79.

Từ đạo sư Kim Cương Trì,
Khi đã tìm thấy được tịnh quang kim cương,
Và thông qua chánh định không gián đoạn,
Khi sở tri chướng được buông bỏ,
Thì đạo sư, người chiếu soi vĩ đại,¹⁰ cũng không còn sự đối
đãi giữa chủ thể và đối tượng,
Và ngài trở thành chính đại tịnh quang [ánh quang minh rõ
biết sáng soi] bất khả phân.

79a.

Đạo Sư Tôn Quý đã từng dạy,
Chính vị thầy có thể làm cho chúng ngộ khởi sinh trong ta,
Và ngài tin rằng ngay đến cả Thọ dụng thân của Phật
Cũng không phải là điều cốt yếu cần phải thực hành.

80.

Do đó, như đã được nói đến trong [mật điển] Hô Kim
Cương:
“Trí huệ đồng sinh khởi [là điều] chẳng ai khác có thể giải
bày,
Chẳng thể tìm thấy được nơi đâu cả.
Hãy biết rằng chỉ có thể tìm thấy [trí huệ đồng sinh khởi]
Thông qua việc theo chân đạo sư cho đến khi thời gian
ngừng dứt,
Và thông qua công đức của chính con.”

¹⁰ Đức Phật, Đức Tỳ Lô Giá Na

Kết luận về đạo sư du già

81.

Điều này có nghĩa là:

Nếu đem so sánh sự cân xứng của công đức đã từng tích lũy—là biệt duyên [do ta tạo ra],

Thì xem ra đạo sư còn cao hơn và cao hơn nữa.

Khi nói đến bậc đạo sư siêu phàm—là một duyên [hỗ trợ] khác,

Giúp ta thuần thực [hóa độ được ta], như bầu mặt trời và các tia sáng,

Hoặc như một hạt mầm và trái quả.

82.

Điều này xảy ra nhờ vào sự tương thuộc [duyên sinh] thâm diệu,

Bởi thế, tánh tương thuộc của lòng sùng mộ quả là kinh ngạc!

Nếu lòng sùng mộ được làm cho toàn hảo,

Thì chúng ngộ cũng sẽ đến được với sự toàn hảo.

83.

Nếu không làm cho lòng sùng mộ trở nên toàn hảo,

Chỉ dựa vào trí tuệ của văn (lắng nghe) và tư (tư duy),

Tánh Không được xác lập dựa trên quán chiếu và phân tích, [Thì] tri kiến của đạo sư sẽ được xem là tánh Không giả đặt.

84.

Qua các phương tiện như sự trải nghiệm Giáo Pháp,

Giáo lý tối hảo thậm thâm của đấng Chiến Thắng,

Những bài [chúng đạo] ca của chư thành tựu giả trong quá khứ,

Và Trí Huệ Nguyên Sơ của Bốn Du Già,

Thì thật cực kỳ dễ dàng để cho một người không có lòng
sùng mộ
Có thể phát triển một [loại] chứng ngộ [có khả năng] che
mờ tâm.

85.

Nếu như không từ bỏ những tư tưởng vướng nhiễm,
Thì làm sao có thể băng qua đại dương luân hồi?

86.

Khi không chứng nghiệm được sự thật của vô tạo tác,
Thì làm sao có thể từ bỏ các triệu chứng của sự tạo tác?
Nếu không chứng nghiệm được [tự tánh] quang minh chiếu
soi bất sinh?
Thì làm sao có thể cắt đứt vòng xiềng xích của sự đầu thai
[sinh tử]?

87.

Sử dụng kho báu của thiền định cho danh và lợi,
Những người đang khoe khoang về các chứng ngộ của
mình—
Chẳng phải là các con sẽ chết đi trong sự thất vọng hay sao?

Giai đoạn Viên Mãn [không dựa vào] dấu hiệu

88.

Điều xuất phát từ lòng sùng mộ tối hậu,
Chính là Đại Thủ Ấn tự khởi sinh.

Từ nguyên thủy, ai ai vốn cũng giác ngộ

[Đại Thủ Ấn] không phải là đối tượng của tri thức.
Thế nên, làm sao còn có tri kiến đối đãi
Về chủ thể và đối tượng?

89.

Khi tánh quang minh chiếu soi được chứng ngộ,
Thì dòng chảy của luân hồi sẽ khô kiệt một cách tự nhiên.

90.

[Tự tánh quang minh] tự sinh khởi và luôn hiện diện một
cách tự nhiên ngay nơi tâm con.

Không hề thay đổi xuyên qua ba thời.

Thế nên, làm sao [tánh ấy] có thể bị hòa lẫn vào với những
tư tưởng về thiền định và hậu thiền định?

[Tánh ấy] tự khởi sinh và vốn giác ngộ từ nguyên thủy.

Bởi thế, sao lại tìm cầu giác ngộ ở nơi đâu khác?

Khám phá Pháp giới ngay chính nơi tự thân

91.

Tâm ấy không [thật] hiện hữu, và tâm ấy vắng bật mọi sự
tạo tác,

Thì làm thế nào có thể đi xuyên qua các giai đoạn và các
con đường của các khái niệm [tạo tác]?

Pháp thân hiện hữu chính ngay nơi ta.

Thế thì tại sao lại đi tìm cầu đâu khác trong một thời gian
dài đến thế?

92.

Phẩm tính của chư Phật trong ba thời,

Phát khởi từ việc chứng ngộ được tự tánh chân tâm.

Thế thì tại sao lại nuôi hy vọng [để có được] các phẩm tính
đến từ các giáo huấn phụ?

Con đã chứng nghiệm được [tánh] đồng sinh khởi vô tạo
tác hay chưa?

Sao lại còn tiếp tục tìm cầu những hướng dẫn [nào khác]?

93.

Người đã chứng ngộ được chân lý của sự bất nhị [ngay trong hiện tiền],
Sao còn phải chờ đợi làm gì tánh quang minh chiếu soi trong trung ấm?

94.

Con đã tìm thấy ra
Nguồn căn tối yếu của tam thân Phật
Tự sinh khởi ngay nơi con
Thế sao còn nuôi hy vọng để đạt được một kết quả [nào khác]?
Luân hồi được chứng nghiệm như là hư không.
Thế sao còn phải nỗ lực với động cơ xả ly để từ bỏ [sinh tử]?

95.

Nói chung, nếu một hành giả du già đã chứng ngộ được bản tâm,
Lại không an trú nơi cảnh giới tự nhiên của chính mình,
Thật là một lỗi lầm nếu người ấy thấy mệt mỏi với việc tìm cầu và dụng công.
[Hành giả ấy] đã rơi vào vòng sai sử của ma quân một khi có một mong cầu nào đó phát sinh.
Ngay cả toàn bộ ba chương ngại
Một khi được đặt vào ngay trạng thái như nhiên,
Cũng sẽ được tháo gỡ và làm sáng tỏ ngay trong trạng thái tự nhiên.

96.

Vô vàn bệnh tật và khổ não
Nhất là những gì xuất phát từ vô minh,

[Ví dụ,] bệnh phong cùi gây ra bởi chúng long thần đến từ
[lòng] đất,
Nếu những bệnh tật và khổ não này không được đuổi bay
xa bởi Đại Thủ Ấn,
Thì việc cho rằng đấy là Pháp thân,
Là sự tịnh hóa các khiếm khuyết và là nguồn phát khởi các
phẩm hạnh,
Sẽ chỉ là một trò cười.

***Thoát khỏi các lỗi lầm và được phú bẩm
với các phẩm hạnh toàn hảo***

97.

Cho dù Vua của các hành giả du già, là người đã có được sự
chứng ngộ,
Không coi trọng các giai đoạn và các con đường tu thuộc
các khái niệm tạo tác,
Nhưng ngài vẫn đi xuyên qua các giai đoạn và các đạo lộ
như là một kết quả đi kèm.

98.

[Ở đây], không hề có tri thức hướng đến tham luyện và đố kỵ,
Ngài không tìm cầu và nỗ lực với động cơ khinh miệt [đối
với các giai đoạn và các đạo lộ],
Nhưng [thực ra], ngài chỉ đang giải thoát chính mình một
cách tự nhiên khỏi đại dương sinh tử.

99.

Nói đến chân thân của Chân Tánh Đại Lạc,
Cho dù cả ba thân đều không thật hiện hữu,
[Nhưng] ngài đã thoát khỏi các khiếm khuyết
Và được phú bẩm với toàn bộ các phẩm hạnh không thiếu sót.

Kết luận về Đại Thủ Ấn (Mahamudra)

100.

Duy nhất một lời khuyên từ sâu trong tim:
“Từ nơi tự tâm mà chính con đang có,
Đừng lìa khỏi tâm ấy dù chỉ một sát na,
Y như cách mà các busuku¹¹ thường làm.

101.

Hãy tự mình thu hoạch các phẩm hạnh.”
Đạo sư tôn quý, người đã thoát khỏi các khiếm khuyết và
được phú bẩm với các phạm hạnh,
Đã luôn luôn nói như thế.
Thế nên, hãy tập quen thuộc và thân cận với tự tánh chân tâm.

Tóm lược về việc đoạn trừ các chướng ngại liên quan đến nguyên nhân, đường tu và kết quả

102.

Có ba chướng ngại và ba sự gián đoạn,
Liên quan đến nguyên nhân, đường tu và kết quả,
Cả ba là như sau:

103.

[Nói về] chướng ngại [liên quan đến] nguyên nhân:
Phát sinh từ lòng từ và lòng đại bi,
Tâm Bồ đề giống như một viên ngọc như ý
Và chính là thuật-giả-kim tối thượng.

¹¹ Busuku là một người chỉ làm ba chức năng của một sinh vật (ăn/uống, ngủ và tiêu/tiểu) (KT). **Khi chưa hiểu rõ về ngài thì người ta thường gọi đức Tịch Thiên (Shantideva) là busuku trước khi họ được dịp nghe ngài tuyên thuyết về Nhập Bồ Tát Đạo (TBD).

104.

[Bồ đề tâm] là cội nguồn của chư vị Chiến Thắng trong khắp ba thời,
Nếu không trưởng dưỡng được ngay nơi tâm mình
Dựa vào các ý niệm cao hoặc thấp,
Thì sẽ chẳng thể nào đạt được giác ngộ viên mãn.

105.

Quả đến từ nhân là điều chắc chắn.
Bởi thế, phương cách để phá trừ các chướng ngại liên quan đến nhân là như sau:

Đối tượng của sự phát khởi lòng đại bi

106.

So sánh giữa lợi ích và tai hại,
Những kẻ tạo chướng ngại và gây hại họa,
Những kẻ gây sự đưa đến bất hòa và thiệt hại
Cho bản thân và quyến thuộc của ta,
Những kẻ tạo chướng duyên cho hạnh phúc và sự giải thoát của ta,
Những kẻ cướp đi hạnh phúc tối hậu,
Những người không xứng đáng nhận lòng đại bi—
Đối với những người như thế,
Hãy trưởng dưỡng lòng bi mẫn vô lượng,
Với những lý do năm nhánh.¹²

Làm thế nào để khởi tâm đại bi với họ

107.

Xuyên suốt [dòng thời gian] ngày, tháng và năm,

¹² Những lý do năm nhánh nằm trong thi kệ dưới đây bắt đầu bằng câu: “Nhận sự gia lực từ chúng quý ma...”

Hãy tu tập tinh tấn với nỗ lực to lớn.
Chư vị Bồ tát siêu phàm trong quá khứ,
Qua vô lượng đại kiếp,
Đã hóa độ chúng sinh lang thang.
Các ngài đã làm được tất cả những điều này nương vào oai lực của đại bi,
Thông qua trí tuệ vô ngại kiên cường không mệt mỏi.

108.

Qua việc từ bỏ ba chương ngại,
Ta đạt được giác ngộ tối thượng.
Bởi thế, hãy miên mật lưu ý đến nhân [dẫn đến giác ngộ].

109.

Nhận được sự gia lực từ chúng quý ma,
Và nằm dưới sự sai sử của những người bạn xấu ác,
Những ai không có được đôi mắt của Giáo Pháp,
Vừa khi nghe đến khái niệm về lòng bi mẫn,
Liên mong ước phát khởi được những phẩm hạnh xuất phát từ lòng bi mẫn
Ngay nơi tâm của họ.

110.

[Nhưng] trong khi thực hành tâm bi,
[Nếu] chỉ duy nhất dựa trên ý niệm thuộc lý thuyết về
“những kẻ đáng thương kia,”
Thì người ấy đã chẳng thật sự thực hành bi mẫn.

111.

Cũng giống như cánh đồng, hạt giống, nước và phân bón cùng nhiều thứ khác,
Là những phương tiện để giúp nảy mầm,

Nhưng đấy chẳng phải là chồi non đích thực.
Cho nên, các lý do năm nhánh và những điều giống thế
Chỉ là những phương tiện để giúp phát triển lòng bi mẫn
nơi tâm.

112.

Cũng thế, nếu chưa từng phát khởi được lòng bi mẫn nơi
tâm,
Những kẻ hay khoe khoang về việc thực hành tâm bi
Xuyên suốt qua nhiều năm tháng,
Mà lại thiếu gốc rễ của tâm bi,
Thì làm sao những tán lá của các phẩm hạnh có thể hóa hiện?

Thiền quán về tâm Bồ Đề

113.

Ngay giây khắc tâm bi xuất hiện trong ta,
Tâm sẽ trân quý các chúng sinh khác hơn chính bản thân mình,
Thế nên, làm sao còn có thể tham cầu sự chiến thắng cho
riêng bản thân?

114.

Không còn một lựa chọn nào khác mà sẽ chỉ phát khởi sự
thôi thúc
Phá tan khổ não của toàn bộ mẹ hiền,
Ngang bằng không gian vô tận.
Đó là khi ta nhận được từ đạo sư
Giới nguyện phát khởi Bồ đề tâm vương.

115.

Giới nguyện của chư Bồ tát
Hệt như đất bất biến.

116.

Thông qua oai lực của các thiện đức,
Của toàn bộ thân, khẩu và ý đồng một lúc,
Nếu con có cảm giác, dù chỉ trong một sát na,
Muốn đạt được giải thoát cho riêng mình,
Thì ngay khi ấy, con đã rơi xuống thừa của hàng Thanh văn.

117.

[Nếu] không có Bồ đề tâm,
Là nhân—hạt mầm của động cơ [thanh tịnh],
Lại bị khuấy động bởi [năm] độc—
Tham, sân, si, kiêu mạn và đố kỵ
Thì tất cả các cấp độ tu tập của đạo và quả
Chắc chắn sẽ trở thành độc tố.

118.

[Năm] độc hủy hoại tất cả, bản thân ta và những chúng
sinh khác.
Các chướng ngại, lỗi lầm và che chướng
Đều là bất thiện và là nguồn gốc của khổ đau.

119.

Ai là người muốn từ bỏ khổ đau
Hãy miên mật chú ý đến tâm Bồ đề.
Hãy nhận đi nhận lại giới [Bồ tát], nhiều lần và nhiều lần.

120.

Với sự chú tâm kiên cố
Đến các giới nguyện Bồ tát,
Tất cả mọi chướng ngại và che chướng sẽ tan biến.
Đây là cách để phá trừ các chướng ngại liên quan đến nhân.

Đoạn trừ các chướng ngại trên đường tu

Tóm lược

121.

Phá trừ các chướng ngại trên đường tu:
Mật chú của Đại thừa,
Đẩy lùi các trở lực và các chướng ngại.

122.

Điều gì đưa đến sự đổ vỡ, chính là bốn chúng ma (tứ ma),
Gồm có ngũ ấm ma, phiền não ma,
Thiên ma và tử ma.

Xóa sạch các ấm ma (Ma chướng đến từ các uẩn tức các yếu tố hình thành thân tâm)

Khởi thân

123.

Thân này, [sắc] uẩn của khổ não,
Luôn bị hành hạ
Bởi những khổ đau đến từ bệnh tật và tai họa,
Bởi thế, [sắc uẩn] đưa con đường tu đến với các chướng ngại.

124.

Vì thế, để có thể xóa sạch các chướng ngại thuộc về thân,
Hãy ứng dụng các hướng dẫn của pháp gia lực của Mật chú,
Một cách liên tục không gián đoạn, hãy quán tưởng chính con
Là hiện thân của tam thân Phật.

125.

Là một yếu tố giúp ổn định giai đoạn sinh khởi,
Hãy thường xuyên thực hành công phu trì chú.

Nếu xác định được điểm trọng yếu cùng với ba giáo huấn,
Thì chẳng bao lâu,
Hành giả du già sẽ đạt được ổn định trong giai đoạn sinh khởi.

126.

Khổ đau đến từ
Sự trở quả của nghiệp quá khứ
Chính là ngũ ấm ma, vua của sự tàn ác.
Cho dù đấng Chiến Thắng đã chế ngự được rồi,

127.

[Nhưng] đồng thịt xương này
Lại là tám mộ địa trú xứ tối thương,
Trần ngập chư không hành nam và không hành nữ.

128.

Có tám Pháp vương vô song của các hành giả du già,
Thiện lành ở [các giai đoạn] khởi đầu, giữa và cuối;
Tự tánh chân tâm tự khởi sinh và thuần khiết,
Hóa hiện trong hình tướng của tám bảo tháp.
Từ tám biển mây của Bồ đề tâm,
Tám dòng suối của lòng bi mẫn bao la tuôn chảy.

129.

Trên tám cội cây bồ đề vĩ đại
Của sự diệu kỳ
Xuất hiện tám Pháp vương Mâu Ni.

130.

Toàn bộ chư vị Mâu Ni được bao quanh bởi
Tám long vương, như Gawo và những long vương tương tự,
Chư thiên và chư long thần, như Đế Thích Thiên và những

vị tương tự,
Cùng với dạ xoa và khấn đà na,
Hóa độ toàn bộ chúng sinh lang thang không sót.
[Sắc] uẩn của khổ não qua đó được chuyển hóa!
Ô! Chẳng phải là kinh ngạc lắm sao?

Phá trừ phiền não ma
(Ma chương đến từ các cảm xúc ô nhiễm)

Tóm lược

131.

Gốc rễ đưa đến sự khởi hiện của biển cả luân hồi
Chính là ba cảm xúc ô nhiễm.
Khi sức mạnh của [các cảm xúc] tăng trưởng,
Chúng sẽ làm cho bản thân ta lẫn những chúng sinh khác
phải khốn đốn.

132.

Nói chung, đấng Bảo Hộ, Pháp vương của chư Mâu Ni,
Đã giảng dạy tam tạng Kinh và bốn bộ Mật điển;
Tám mươi bốn ngàn Pháp tu,
Vô lượng vô số giáo huấn
Chính là các [phương thức] đối trị với tam độc ô nhiễm.

133.

Để có thể hàng phục các cảm xúc nhiễm ô,
Chư vị thiện xảo và từ bi,
Cùng với các huấn lệnh và các luận giải,
Đã đoạn trừ được các tâm vương nhiễm của chính các ngài
và của các chúng sinh khác.

134.

Có ba giáo huấn [dị biệt] then chốt ở đây

Hiện hữu do bởi sự đa dạng của các cá nhân.
Chữ chư vị siêu phàm [vốn] không tham luyến hoặc đổ kỵ.

Biệt giải thoát giới

135.

Giáo huấn đầu tiên:
Vinh hiển, chói ngời và tuyệt diệu,
Được trang nghiêm một cách hoàn hảo bằng các bảo trang,
Của giai cấp, tộc bộ và các phẩm hạnh,
Đấy chính là vị bảo hộ, Đế vương của dòng Thích ca.

136.

Hàng đệ tử noi theo bước chân ngài,
Giúp ta giải thoát các giới gốc và giới phụ
Khỏi các hành vi tồi tệ
[Là những điều] mọi người trên thế gian đều khinh khi.

137.

Ai là người vi phạm luật pháp của hoàng gia
Đã được chế ra bởi vị Vua của thế gian,
Ai lầm đường trong Bộ tộc Thích Ca,
Sẽ là đối tượng của sự quở phạt,
Bị khinh miệt bởi tất cả [mọi người] trên thế gian, và bởi cả
chư thiên.

138.

Các khổ não của địa ngục và ngạ quỷ,
Là sự trừng phạt thứ nhì.
Và nếu con bị tàn phá
Bởi sự hành hạ vĩnh viễn của các thống khổ trong luân hồi
Thì thật là chẳng tốt lành gì.

139.

Bởi thế, hãy bảo đảm là con sẽ không vi phạm
Các nội luật đã được chế ra bởi Vua của Bộ tộc Thích Ca,
Và hãy bảo vệ chúng ngay cả phải hy sinh thân mạng.

140.

Mặc vào áo giáp của ý chí kiên cường như thế,
Trong khi hết mực chú tâm
Đến các giới biệt giải thoát,
Con sẽ dẹp tan được kẻ thù của ba tâm ô nhiễm
Và trú được nơi tầng bậc của các đấng cao quý.

141.

Điều này xảy ra như là kết quả đến từ sự miên mật chú tâm
Của các môn đồ trung thành
Hướng đến các chỉ dẫn của Đức Vua thuộc dòng Thích Ca.
Đây chính là giáo huấn trực chỉ then chốt đầu tiên
Dành cho những ai còn các lo toan đối với cuộc đời này.

Bồ Tát giới

142.

Bà mẹ hiền với lòng trù mến đem lại lợi lạc cho ta,
Dám hy sinh mạng sống của mình vì con,
Bà cảm thấy thật là không thể nếu không chia sẻ
Hạnh phúc riêng mình và niềm vui với con,
Ngay cả những gì bà ăn và uống—
[Dẫu chỉ là] một mẩu thức ăn và một ngụm nước.

143.

Bà đã dưỡng dục và nuôi nấng ta,
Một sinh vật chẳng khác nào một con sâu sinh động,
Đã cho ta niềm vui và hạnh phúc hiện tiền,

Trong cả ba thời—
Những bà mẹ hiền như thế,

144.

Vô lượng ngang bằng hư không,
Thường xuyên bị hành hạ trong tam giới
Bởi những khổ não của sinh, già, bệnh và chết.

145.

[Vô lượng mẹ hiền] bị dẫn xé không nơi nương tựa, không
người bảo vệ,
Trong các cõi giới của địa ngục, ngạ quỷ và súc sinh,
Trong sáu cõi sinh tử, với nỗi thống khổ không bao giờ dứt.

146.

Bởi thế, với sức mạnh của tiếng kêu ai oán cùng tâm đại bi,
Chẳng thể nào chịu đựng được khổ não của các bà mẹ
hiền,
Hãy bước vào thành quách của tam giới trong luân hồi,
Và không cách nào kìm giữ chính mình lại được,
[Hãy bước vào tam giới] như thiên nga bước vào hồ sen,
Và như anh hùng bước vào trận mạc.
Khoác trên mình chiếc áo giáp vĩ đại,
Và an lập các chúng sinh lang thang vào nơi cảnh giới
Của giác ngộ tối thượng.

147.

Một Bồ tát vĩ đại như thế,
Thọ các giới Bồ tát
Như là phương tiện để hóa độ chúng sinh lang thang,
Không có bất kỳ lỗi lầm nào đối với các giới hạnh,

Và trì giữ giới pháp vì lợi lạc của toàn thể chúng sinh,
Cho đến khi tất cả đều đạt đến được tinh túy của đại giác.

148.

Các giới luật thuộc đức hạnh của chư Bồ tát,
Làm cho oai lực được thăng tiến và dâng trào,
[Vốn] được biết đến như là các cấp độ của các giai đoạn và
các đường tu,
Vì thế, một khi vô vàn ma phiền não đã được thống trị,
Kết quả là con sẽ trở thành toàn tri.

Mật giới

149.

Một người được thôi thúc bởi lòng đại bi,
Chẳng thể nào chịu đựng nổi các khổ não của những bà mẹ
hiền,
[Người ấy] rất ráo sẽ từ bỏ các tâm ô nhiễm;
Đây chính là hướng dẫn then chốt thứ nhì.

Hợp nhất kết quả vào đường tu

150.

[Được thực hành] bởi một người hoàn hảo trong công phu
tích lũy [phước huệ],
Thông qua Mật chú của Đại thừa,
Phương cách phá trừ tâm ô nhiễm [ở đây],
Là không hề có sự đối đãi nào giữa điều cần buông bỏ và
pháp đối trị.

151.

Bởi kết quả đã được đưa vào đường tu,
Nên một người với sự cảm ứng do túc duyên
Sẽ chứng nghiệm được quả

Ngay khi tạo nhân.

Đây chính là mật ngữ của đức Tìlìpa Chóí Sáng.

152

Hợp nhất kết quả vào đường tu

Chính là một hướng dẫn trân quý đầy oai lực,

Điều này chuyển hóa được cảm xúc ô nhiễm thành trí huệ nguyên sơ.

153.

Trí huệ nguyên sơ đồng sinh khởi,

Có cùng một bản tánh,

Đã được chứng ngộ và thể nhập

Cùng với sự gia trì của đạo sư siêu phàm.

154.

Thuần khiết vô nhiễm tựa hư không pháp giới, đây chính là đồng sinh khởi,

Từ nguyên thủy [vốn] tịch tĩnh và bất sinh.

155.

Vị Bà la môn vĩ đại¹³ đã từng dạy:

“Từ khởi thủy, bản tánh của các hiện tượng [vốn] là bất sinh,

Và ta đã chứng ngộ được điều này y như đạo sư đã khai thị.

156.

Phía trước, phía sau, và ở khắp mười phương,

Bất kỳ điều gì ta nhìn thấy cũng đều là như-như.

¹³ Ngài đại thành tựu giả Saraha

157.

Ôi, hỡi đáng Pháp vương! Tất cả mọi rối rắm mê lần đều đã
tuyệt dứt nơi con hôm nay.
Giờ thì con sẽ không còn đặt câu hỏi nào với bất kỳ ai nữa.”
Bởi thế, nếu [giả sử] luân hồi và niết bàn,
Và các yếu tố cần buông bỏ cùng các pháp đối trị,

158.

[Vốn] mang tánh vĩnh viễn thường còn,
Thì làm sao chư vị trí giả đã chứng ngộ bất sinh
Đạt đến được niết bàn?

159.

Bởi thế, Vua của các hành giả du già,
Luôn quen thuộc thân cận với tự tánh bản tâm,
Cùng với hương vị cam lộ của [tánh] đồng sinh khởi,
Và tánh bất nhị của sự buông bỏ và các pháp đối trị.

160.

Nhìn thấy ra chân lý của bất nhị,
Bởi một người đã tích lũy [phước huệ] một cách hoàn hảo,
Thông qua sự gia trì của việc làm vui lòng đạo sư,
Đây chính là hướng dẫn then chốt của Mật chú.

Kết luận

161.

Cả ba hướng dẫn then chốt này,
Cho dù [cả ba] đều phải buông bỏ các tâm ô nhiễm một
cách đồng đều,
Nhưng do bởi sự tích lũy [phước huệ] của thượng [căn] và
trung [căn],
Người đầu tiên từ bỏ luân hồi do bởi sự sợ hãi

Và trở thành một vị Thanh Văn, là người đã phá trừ [tâm ô nhiễm].

162.

Người thứ nhì, để làm lợi lạc chúng sinh lang thang,
Từ bỏ các tâm ô nhiễm nương vào Bồ đề tâm,
Và đạt được Phật quả ngay khi buông bỏ các che chướng.

163.

Người thứ ba, cùng với sự gia trì của đạo sư,
Đã tịnh hóa được tập khí về sự tạo tác giữa chủ thể và đối tượng,
Thì kết quả sẽ là,
Ở ngay cảnh giới của bất nhị,
Các tâm ô nhiễm đều được tịnh hóa.
Ồi, thật chẳng là kinh ngạc hay sao?

Xóa tan chướng ngại của thiên ma

Tóm lược

164.

Trong số ba [loại hành giả], người nào sợ hãi
Nổi thống khổ của luân hồi,
Khi bước vào con đường thâm diệu,
Mặc vào áo giáp của Bồ đề tâm,
Thì chướng ngại sẽ xuất hiện từ các ngoại ma.

165.

[Ngoại ma] được biết là có hai:
Ngoại mai chính [đại ma] và ngoại ma phụ [tiểu ma].
Chúng sẽ khởi sinh ngay khi các hành giả du già đạt được
các chứng nghiệm.

Tiểu ma (Các ma chướng phụ)

166.

Các ngoại ma phụ [tiểu ma] ở đây chính là
Chúng long thần, long vương và nữ quỷ,
Thường sống tại các cõi giới [khác nhau] trong thế gian này,
Chẳng hạn như biển cả, sông nước, ao hồ,
Suối ngọt, hồ lớn và hồ nhỏ,
Nơi núi đá, núi băng và trong rừng,
Nơi vùng cao, chùa chiền và các hang trống,
Trong các loại vật chất, các chất liệu, các kho báu và những
nơi tương tự.

167.

Những loài trời và loài ma
Thường oán ghét chúng sinh do bởi các tâm ô nhiễm,
Chúng hiện hữu do bởi nghiệp lực,
Y như trong bài nguyện Phổ Hiền có nói.

168.

Chúng đưa dẫn thế gian đi lầm đường,
Nếu ta thờ bái chúng với những vật cúng thuận theo ý
chúng,
Thì chúng sẽ ban cho vô vàn huyền thuật và sự bảo vệ.

169.

Thủy thần, phong thần và những loài thần linh như thế,
Tất cả những chúng ma nào mà trong Kinh đã nhắc đến,
Thảy đều là các [tiểu ma] này.

170.

Nếu một ai đó đạt đến được sự toàn hảo trong hành trì,
Phát triển được một số khía cạnh trong kinh nghiệm tu tập,

Thì chúng ma vô hình [không thân vật lý]
Sẽ nhìn thấy được tâm của hành giả du già.
Và sẽ đưa tai họa đến với họ.

171.

Với huyền thuật, khả năng và thần lực,
Chúng sẽ tạo chướng ngại cho hành giả du già.
Chúng sẽ làm cho toàn bộ mười phương
Bị xáo động bởi khí, đờm dãi và mật.
Với các chướng ngại cho thọ mạng và sinh khí,
Chúng tạo cản trở cho sự thành tựu giải thoát.

172.

Gây ra chiến tranh, chiến đấu và báo thù,
Phóng hỏa thiêu đốt, phá hủy và giết hại,
Tất cả những điều này xuất hiện như là sự hóa hiện của quỷ ma.

Phương thức bảo hộ

173.

Khi vô vàn quỷ ma,
Tạo ra vô vàn chướng ngại,
Thì bánh xe bảo hộ,
Và công phu trì chú, cùng nút thắt của thần chú và những
cách thức tương tự,
Như đã được giảng dạy bởi đức Birvapa, Vua của các hành
giả du già,
Chính là các hướng dẫn then chốt.

174.

Hơn thế nữa, còn có sự tương thuộc
Của đức Kim Cương Thủ và các ngài tương tự,
Đã cúng dường tinh lực của các ngài như là một dấu hiệu

Đối trước đấng Chiến Thắng—vị Thầy [của trời, người]
Ngay khi ngài vừa thị hiện trong cõi thế gian,

175.

Cùng tất cả các nghi quỹ thật chi tiết
Mà Đức Thế Tôn đã để lại,
Để làm lợi lạc các thế hệ hành giả du già trong tương lai,
Đầy chính là những gì kẻ trí nên noi theo.

***Phương thức bảo hộ đặc biệt như đã được các đạo sư
trong quá khứ khai thị***

176.

Đạo Sư Tôn Quý đã từng nói,
“Như là một bánh xe bảo hộ khỏi các trở lực,
Hãy trưởng dưỡng lòng đại bi cực kỳ rộng khắp
Cho tất cả những ai tạo ra tai họa cho ta,
Thông qua việc quán chiếu về nhân và quả của sự đau khổ.

177.

Hãy khoác lên áo giáp của Bồ đề tâm
Xuất phát từ lòng đại bi.

178.

Hãy hồi hướng thiện đức của thân, khẩu và ý,
Phát khởi từ tâm Bồ đề
Để có được sự thoải mái và hạnh phúc,
Sự tự do, vui vẻ, thoát khỏi khổ đau,
Cùng sự đạt thành giác ngộ,
Cho tất cả chúng sinh, và đặc biệt là cho những người gây
họa cho ta.”
Và cứ thế, ngài luôn khuyến nhủ, lần nữa rồi lần nữa.

***Phương thức bảo hộ như đã được đức pháp vương
[Phagmodrupa] giảng dạy***

179.

Thật là uổng phí nếu chỉ đón nhận một cách thiên vị
Lời khuyến tấn của vị Pháp vương của chúng hữu tình,
Đấng Pháp Vương Tôn Quý.
Do đó, không với bất kỳ tư tưởng lo toan nào cho bản thân,
Với nỗ lực to lớn từ sâu thẳm đáy lòng,
Ta xin phát nguyện như sau:

180.

“Với toàn bộ các thiện căn không thiếu sót
Mà con đã tích lũy được trong suốt ba thời,
Nguyện xin cho toàn bộ chúng sinh như chính bản thân
con,
Có được sự an lành, và hạnh phúc ngày càng tăng trưởng,

181.

Và, nguyện cho họ thoát khỏi những khổ não tai họa,
Đạt đến được giác ngộ viên mãn tối thượng.”
Và cứ thế, ta đã nguyện cầu và nguyện cầu.

182.

Cũng xin diễn đạt thêm về sức mạnh của chân lý như sau:
“Nương nơi chân lý của Ba Nơi Nương Tựa Hiểm Quý và
Tuyệt Hảo,
Cùng với chân tướng của Pháp giới—
[Là] thể tánh hoàn toàn thuần khiết,

183.

Và với chân lý của chư bốn tôn, tâm chú,
Thủ ấn và mật giới,

Nguyện cho các chúng quỷ ma hung tàn, và những loài
tương tự,
Cho toàn bộ, toàn bộ chúng quỷ ma,
Cùng tất cả chúng sinh trong sáu cõi,
Có được hạnh phúc trong khắp các thời.

184.

Sau khi đã hoàn toàn từ bỏ biển lớn khổ đau,
Nguyện cho các bạn thành tựu giác ngộ viên mãn.”

185.

Hãy để trái tim của chính con làm nhân chứng,
Với một tâm thức không lừa lọc, dối gian,
Nguyện cho các con sẽ hồi hướng rộng khắp trong suốt các
thời như thế.

186.

Năng lực của chân lý, năng lực của lời cầu nguyện,
Năng lực của động cơ chân thành không dối gạt,
Cùng là năng lực không thể nghĩ bàn—
Sự thành tựu các lời nguyện thông qua các năng lực này
chính là sự tương thuộc [duyên sinh],

187.

Là điều có thể phát khởi lợi lạc và an lành,
Và tất cả mọi tai hại sẽ ngừng dứt như là một kết quả đi
kèm.

188.

Đối với các hành giả du già ở giai đoạn sơ khởi,
Đây chính là bánh xe bảo vệ đã được chỉ ra
Để đối trị với các chướng ngại gây ra bởi các tiểu ma.

Đại ma quân (các ma chướng chính)

189.

Nếu một người thành tựu được kinh nghiệm lớn lao
Của hơi ấm của sự đồng sinh khởi,
Thì bốn đại ma quân
Chắc chắn sẽ tạo ra chướng ngại.

190.

“Chúng đại ma này là những ai?” Con tự hỏi.
Là Phạm Thiên (Brahma), Đấng Hủy Diệt (Maheshvara),
Đấng Bảo Hộ (Vishnu),
Đế Thích Thiên (Indra) and Đấng Đại Hủy Diệt
(Mahashiva)—
Họ tạo ra vô vàn chướng ngại
Cho các hành giả du già của đồng sinh khởi.

191.

Những vị Vua đầy uy quyền của tham dục
Quấy phá con người của thế gian,
Và với vô vàn đối tượng của dục lạc,
Tạo chướng ngại cho các hành giả du già.

192.

Bốn đại lục địa được trang hoàng rất khéo,
Người dẫn đầu trong số các Vua trời, cùng với bảy món
châu báu,

193.

Vị không hành tối hảo trong số các vị không hành,
Sự huy hoàng của việc an lập chúng sinh trong mười thiện
hạnh,
Là những chúng sinh đang sống nơi bốn lục địa,

Cùng với sức mạnh của việc thọ hưởng dục lạc
Của vị Chuyển Luân Thánh Vương—
[Ma vương] ban những điều như thế cho các hành giả du già,
Và tạo chướng ngại cho giải thoát.

Chướng ngại đến từ Vua Trời Đế Thích (Indra)

194.

Vị Vua Trời tối cao và uy quyền nhất trong số hằng ngàn
Vua Trời,
Vị Vua này, trong số các vị Trời, có một ngàn đôi mắt,
Chói sáng sự huy hoàng của an lành và hạnh phúc,
Và vị Trời trong số các vị Trời,
Không bị trở lực nào đối với khả năng thấu thị và thần
thông.

195.

Là vị Vua Trời đã hoàn toàn đánh bại các bán thần,
Là vị nắm giữ Kim Cương Bất Hoại,
Là vị Trời nắm giữ vương miện bảo châu
Của tất cả các vị Vua Trời cùng các tùy tùng.

196.

Là vị Trời vĩ đại nhất trong số tất cả các vị Trời vĩ đại,
Ngụ ở trong Cung Điện Chiến Thắng Toàn Hảo,
Ban cho thần lực, những tặng vật và những phẩm hạnh
Thuộc bản chất cực kỳ vĩ đại
Đến các hành giả du già,
Và tạo chướng ngại cho giải thoát.

Chướng ngại đến từ Phạm Thiên (Brahma)

197.

Vị Vua Trời của các cảnh giới trong tam thiên đại thiên thế giới (Saha Loka),¹⁴
Đại Phạm Thiên Vương với Bốn Khuôn Mặt
Thông qua định lực và từ bi,
Có được sự huy hoàng của việc an lập được các chúng sinh
đang lang thang trong hạnh phúc.

198.

Vị này có sức mạnh của thần thông,
Và có thể biết được chỉ trong khoảnh khắc
Hình tướng, âm thanh, mùi hương, vị nếm và sự xúc chạm
Của toàn bộ tam thiên đại thiên thế giới.

199.

Qua việc ban cho cảnh giới của Đại Phạm Thiên Vương,
Cùng với những sự thọ lạc, an lành và vui sướng,
Thì chướng ngại cho giải thoát đã được tạo ra.

Chướng ngại đến từ sự an trú trong tịch tĩnh của định

200.

Định của [kinh nghiệm] tịch tĩnh tối cao,
Định và nhập định
Lòng từ, lòng bi và hỷ lạc,
Bình đẳng, và định của an tĩnh diệu lạc,
Cùng với sáu ba la mật thế gian
Tạo chướng ngại cho giải thoát.

¹⁴ Tiếng Phạn

201.

Thêm vào đó, định của kinh nghiệm tu tập và tỉnh giác
Tạo chướng ngại cho giải thoát
Liên quan đến toàn bộ cả ba nguyên nhân, đạo lộ và kết
quả.
Tâm thức mong cầu an lạc tịch tĩnh cho bản thân,
Tạo chướng ngại cho sự thành tựu giác ngộ viên mãn.

202.

Những ai truyền bá các mong cầu này,
[Ví dụ,] cha mẹ, các bậc trụ trì hoặc các đạo sư—
Được xem như là các chướng ngại tạo ra ma chướng,
[Và điều này] là do chính Đức Phật nói ra chứ chẳng phải ai
khác.

Kết luận

203.

Hỡi ôi! Các ma quân này là [thủ phạm] tạo ra chướng ngại,
Đã tước đoạt hạnh phúc tối hậu của ta.
Xuyên qua những tai họa khắp trong ba cõi luân hồi,
[Ma chướng] liên tục đem lại hại họa trong mọi thời mọi lúc.
Làm sao để con có thể trưởng dưỡng tâm tình triu mến
Cho những kẻ thù đối bại và những kẻ tạo trở ngại này
đây?

204.

Với động cơ hàng phục toàn bộ chúng quỷ ma,
Nên trước cội cây Bồ đề
Đấng bảo hộ, Pháp vương Thích Ca,
Nương vào chánh định của lòng từ ái vĩ đại vốn sẵn có,
Đã an lập được toàn bộ chúng quỷ ma không sót một ai,
Trong trạng thái của đại hỷ lạc tối thượng.

205.

Con nay cũng thế, nguyện noi theo bước chân ngài,
Nói gương đức Bircapa, với oai lực tối cao,
Và noi theo đấng pháp vương đã được tiên tri của chúng
sinh lang thang,
Ngài Long Thọ, và các vị như thế;
Tất cả chư thành tựu giả trong quá khứ,

206.

Đã tuyên bố với tấm lòng mến thương sâu đậm
Dành cho các đệ tử—chúng môn đồ hành giả du già,
Rằng ngoại trừ sự chứng ngộ Trí Huệ Nguyên Sơ,
Sẽ chẳng có một cách thức bảo vệ theo quy ước nào
Có thể đánh bại chúng nội ma vĩ đại.

207.

Nói theo bước chân của chư đạo sư trong quá khứ,
Với kim cương của Trí Huệ Nguyên Sơ bất nhị,
Đánh bại chư thần thể tục vĩ đại,
Cùng với những quân binh và đám tùy tùng.
Hóa hiện từ chính sự hỷ lạc, chiếu soi và vô niệm.

208.

Tâm kim cương bất biến
Của chư Phật trong ba thời,
Chế ngự được toàn bộ chúng ma.
Ôi! Chẳng phải là đáng kinh ngạc hay sao?

Tử ma

[Ma chướng của Tử thần]

209.

Đối với tất cả chúng sinh trong tam giới của luân hồi,

Chỉ có một vị thần duy nhất quyết định được việc sống chết của họ.

Vị thần ác hiểm này

Không ai có thể đánh bại.

210.

Tất cả chúng sinh trong sáu cõi luân hồi,

Hiện hữu trong bụng của vị thần này.

Hắn là chủ nhân [cai quản] tam giới lẫn ba [tầng] hiện hữu.

Chỉ thấy, nghe, hoặc thuần túy nghĩ tưởng đến hắn,

Hắn sẽ đem đến sự hủy hoại cho bản thân ta lẫn những chúng sinh khác.

211.

Hắn chính là vua của chúng ma quân, điều khiển thọ mạng và sinh lực của toàn bộ chúng sinh.

Làm thế nào để có thể thoát khỏi [bàn tay của] hắn?

212.

Tất cả chúng ta cùng nhau hội tụ nơi đây

Chưa thể nào thoát khỏi bàn tay

Của tên đao phủ giết người này.

Làm sao chúng ta có thể tiếp tục an vui được chứ?

213.

Ngay trong bụng của Tử Thần ác hiểm

Chẳng thể có thời gian nào để thoát khỏi

Những thống khổ trong sáu cõi luân hồi.

Làm sao con có thể cảm thấy an vui?

214.

Ngay khi nhìn, nghe, hoặc nghĩ tưởng đến hắc,
[Tử Thần] với sức mạnh kinh hoàng chẳng thể nào chống
cự lại,

Làm cho con phải ói ra máu ấm từ cửa miệng.

Tử Thần đang nắm giữ chiếc dùi cui

Sẽ luôn luôn chiến thắng được con,

Thì làm thế nào con đạt được hạnh phúc?

215.

Hỡi ôi! Hắc chính là Thần Chết ác hiểm.

Để bảo vệ con khỏi [bàn tay của] hắc,

Ai sẽ là nơi nương tựa của con?

216.

Như Lai, đấng Pháp vương Chiến Thắng,

Pháp thân Mâu ni,

Xuất hiện như là đạo sư bảo hộ tối thượng

Như là một phương tiện để bảo vệ con.

217.

Hãy xem vị trì giữ kim cương

Như là đức Kim Cương Trì,

Con và toàn bộ chúng sinh

Xin đánh lễ¹⁵ nơi chốn nương tựa vĩ đại,

Với trí tuệ mong nguyện được giải thoát khỏi Tử Thần nào
khác gì con cá sấu.

218.

Và với đời sống cùng với tấm thân yêu quý này,

¹⁵ Câu chú là: Nương tựa nơi tam bảo

Hãy tôn kính đức Kim Cương Trì.
Và với tâm [chân thành] không dối gạt,
Từ sâu thẳm tận đáy lòng,
Hãy nương tựa nơi đấng trì giữ kim cương vĩ đại.

219.

Và rồi đức Kim Cương Trì chói lọi,
Đấng Anh hùng toàn thắng khắp ba cõi giới,
Đấng Kinh Hoàng tạo kinh hoàng cho ba cõi,
Giết chết được Tử Thần ác hiểm—
[Đây chính là] sự vô minh bám chấp vào cái tôi--
Do đã giáng xuống ngay đầu của [Tử Thần]
Với kim cương của bất nhị.

220.

Do đã giết chết được Tử Thần,
Nên chúng sinh trong sáu cõi luân hồi
Được giải thoát khỏi đau khổ của ba cõi sinh tử,
Và trở thành thân đại lạc—
[Là] các Pháp vương toàn thắng khắp ba cõi giới.

221.

Đống xương thịt chất chồng,
Của tên sát thủ [mang tên] Tử Thần
Trở thành đức Tỳ Lô Giá Na vĩ đại
Nơi Cung Điện Giáo Pháp Sắc Cứu Cánh Thiên (Akanishta).

222.

Hiện thân hiện tiền [hóa hiện] một cách tự nhiên này
An lập toàn bộ chúng sinh của tam giới trong luân hồi
Vào nơi đại lạc của giác ngộ tối thượng,
Mà chẳng cần phải gắng sức hay dụng công.

223.

Mạn đà la [mang hình tướng] này
Cùng với chư Phật trong ba thời, hội tụ như biển mây,
Sở hữu Trí Huệ Nguyên Sơ thấu biết ba thời,
Sẽ trở thành đấng Pháp vương Bảo Hộ của chúng sinh lang
thang.

Kết luận

224.

Lòng sùng mộ đối với đạo sư siêu phàm
Đưa đến kết quả là giết chết được tâm chấp ngã.
Ôi! Chẳng phải là đáng kinh ngạc hay sao?

225.

Tóm lại, đối với các hành giả du già
Khi tìm cầu Phật quả,
Có bốn loại chướng ngại
[Là] các điều kiện nằm ngay nơi mình và những chúng sinh
khác,
Làm cản trở giác ngộ.

Kết luận về bốn chướng ma

226.

Ma quân vĩ đại của [thọ] uẩn, [các yếu tố hình thành thân
tâm] của khổ đau
Được tịnh hóa nhờ vào thiền định về điều này và qua đó
đạt được sự ổn định,
Như là một hiện thân của ba thân Phật,
Chói ngời với các tướng hảo chính vào phụ.

227.

Tham ái, đố kỵ và tất cả các cảm xúc ô nhiễm (nội ma)

Dần dần được buông xả nương vào ba giới nguyện.
Những chướng ngại tạo ra bởi ngoại ma
Được buông bỏ xuyên qua việc ứng dụng Bồ đề tâm.

228.

Thần Chết ác hiểm
Cũng tự trở thành thanh tịnh ngay khi đạt được [tự tánh]
quang minh chiếu soi,
Thông qua lòng sùng mộ đạo sư siêu phàm.

Xóa tan các chướng ngại [cản trở] đạo quả

229.

Đã chỉ ra cho thấy các chướng ngại cho con đường tu được
đẩy lùi,
[Nay] giải thích về việc đẩy lùi các chướng ngại cho kết quả
[của đường tu] là như sau:

230.

Khi các yếu tố tương thuộc thuộc về nhân được hội tụ [đầy
đủ],
Thì quả toàn hảo sẽ xuất hiện.
Nếu các yếu tố tương thuộc thuộc về nhân còn thiếu sót,
Thì cuối cùng sẽ trở thành chướng ngại cho quả.
Vì thế, ta sẽ giải thích về việc đẩy lùi các chướng ngại cho
quả.

231.

Đức Mâu Ni, hiện thân của ba thân Phật,
Là kết quả của việc hoàn tất tích lũy hai bồ [phước huệ].
Nương vào cả hai, các điều kiện (duyên) nơi bản thân lẫn
nơi các chúng sinh khác,
Con sẽ đạt được kết quả.

232.

Đầu tiên là điều kiện [tiên quyết] nơi chính con:
Dựa trên luận giải của đức Kusali
Về các đối tượng của tri kiến về luân hồi và niết bàn,
Và dựa trên cả hai hệ thống triết lý của các cấp độ cao và thấp,
Đã nhận biết là được rằng điều kiện [tiên quyết] chính là giác tánh của chính con.

233.

Đầu tiên, giác tánh của chính con
Được nhận biết là vắng bật các cực đoan của sự tạo tác.

234.

Thông qua năng lực của sự huân tập điều này,
Các hiện tượng của luân hồi và niết bàn—
Tất cả đều nằm trọn trong hai [cảnh giới] này--
Thấy đều được chứng nghiệm như là đồng sinh khởi vô tạo tác,
[Và điều này] cũng không là gì khác ngoài tự tánh của chính con.

235.

Trí Huệ Nguyên Sơ của bất nhị
Hoàn toàn vắng bật các tri kiến nhị nguyên [phân biệt đối đãi]
Về thiên định và hậu thiên định.
An bình và vốn bất sinh từ khởi thủy,
[Trí Huệ Nguyên Sơ bất nhị] vốn luôn hiện diện rất tự nhiên.

236.

[Trí Huệ] này, vốn luôn hiện diện tự nhiên và không bị ngăn trở,

Chính là chân tánh của luân hồi và niết bàn;
Đấy chính là Pháp thân Đại Lạc của đức Mâu Ni.
Bởi vì tất cả đều đồng với Pháp thân,
Nên Pháp thân được gọi là một điều kiện (duyên) trong
chính con.

237.

Dựa vào các điều kiện từ những chúng sinh khác:
Đây chính là sự tương thuộc (duyên sinh) vĩ đại mang tính
cách quy ước,

238.

Do chúng sinh ngang bằng không gian vô biên.
Sau khi đã phát khởi được lòng bi mẫn cho họ,
Và thông qua việc phát nguyện hướng đến giác ngộ tối
thượng,
Con hãy tu tập qua mười giai đoạn vì lợi lạc của chúng sinh.
Với nỗ lực tinh tấn của một Bồ tát,

239.

Dựa vào các điều kiện (duyên) của cả hai:
Thân, khẩu và ý của con,
Và chúng sinh trong tam giới,
Chính là chủ thể và khách thể cần được chứng ngộ,
Và họ cũng chính là các đối tượng của lòng bi mẫn.

240.

Khi trí huệ chứng ngộ được điều này ngày càng tăng
trưởng,
Thì thân, khẩu và ý—nền tảng của tịnh hóa—
Càng được thanh lọc và trở thành sạch trong.

Cũng thế, hằng triệu phẩm tánh
Sẽ phát sinh từ sự cực kỳ tịnh khiết của thân, khẩu và ý.

241.

Càng thăng tiến hơn nữa, sức mạnh càng tăng trưởng,
Nhờ dựa vào lòng bi mẫn – một điều kiện [hỗ trợ] khác,
[Cuối cùng,] sẽ hoàn toàn hóa độ được các chúng sinh lang
thang.

242.

Tánh quang minh chiếu soi về vạn pháp [vốn] như-như đã
được chứng nghiệm,
Thì thân, khẩu và ý sẽ được hoàn toàn tịnh hóa.
Và rồi, như lửa tắt ngúm sau khi đã hết sạch củi,
Sẽ chỉ còn Pháp thân tồn tại, chẳng còn phải nhọc công tìm
kiếm nữa.

243.

Thông qua việc thanh lọc thân, khẩu và ý,
Sự hoàn hảo tột cùng của tịnh hóa chính là Thân Phạm
Hạnh.
Khi tự thân trở thành cực kỳ trong sạch,
Đức Mâu Ni, trang nghiêm với đầy đủ ba mươi hai tướng
tốt và các vẻ đẹp,
An trú tại khắp các quốc độ.

244.

Khi sự tịnh hóa của khẩu được hoàn thiện,
Thông qua chính thiện đức của việc thanh lọc này,
Một ngôn từ duy nhất của đấng Mâu Ni

Cũng hóa hiện thành một đại dương gồm các chi của
[những lời ngài] thuyết,
Và qua đó, ngài hóa độ được toàn thể chúng sinh.

245.

Thông qua việc tịnh hóa tâm,
Thì chính thiện đức của sự thanh lọc này
Là Trí Huệ Nguyên Sơ thấu biết khắp ba thời—
Chính là ba mươi hai phẩm tính của giải thoát.

246.

Qua đó, khi thân, khẩu và ý của Mâu Ni
Được hoàn toàn tịnh hóa vì lợi lạc của chúng hữu tình,
Thì Pháp thân Phật cực kỳ thuần khiết
Xuất hiện trong các cõi giới của chúng sinh
Như là các sự hóa hiện của thân, khẩu và ý.

247.

Pháp thân, đại hỷ lạc,
Siêu vượt các cực đoan về sự tạo tác giữa chủ thể và đối
tượng.
Khi thoát khỏi mọi cực đoan, tánh quang minh chiếu soi
Hoàn toàn tịnh hóa được thân, khẩu và ý.

248.

Do tâm Bồ Đề là nhân,
Pháp thân chói sáng, bất sinh,
[Cùng một thể tánh] không hề dị biệt
Trong tất cả các cõi giới của chúng hữu tình,
Sẽ hóa hiện như là các mạn đà la của thân, khẩu và ý.

249.

Không có sự phân chia nào hiện hữu trong pháp giới bao la
của tịnh quang chói sáng.

Sự giải thoát khỏi các chướng ngại và các trở lực

Có liên hệ đến ba thân—nguyên nhân, đường tu và kết
quả.

Ôi! Thật chẳng phải là kinh ngạc hay sao?

250.

Động cơ thuần khiết không chút vướng nhiễm của Pháp
vương Phagmodrupa,

Không lỗi lầm và rực rỡ chói sáng như mạn đà la của mặt trời,

Chính là ngọn đèn của thế giới vũ trụ, phá tan được

Bóng đêm của sự thiếu hiểu biết.

251.

Đối với những người trí, với sự tích lũy [công đức] toàn
hảo,

Là những người với động cơ đặc biệt muốn từ bỏ cuộc đời
này,

Là những người theo chân đạo sư siêu phàm trong một
thời gian dài suốt,

252.

Và phát nguyện đạt được thành tựu tối thượng ngay trong
đời này,

Thông qua việc chân thành hành trì và vui hưởng sự cô
tịch,

Thì những lời này của đạo sư siêu phàm thật rất bổ ích,

Như là một Viên Ngọc Như Ý.

253.

Khi viết ra những điều này, nếu các yếu nghĩa
Trở thành một bản kinh văn hoặc trở thành ngôn từ của bộ
phái,
Thì con xin sám hối trước hội chúng của chư đạo sư,
Không hành nam, không hành nữ, và các đấng siêu phàm.

254.

Sự chứng ngộ tuyệt hảo không sai lầm của đấng đạo sư
siêu phàm,
Với ước nguyện làm lợi lạc chúng sinh lang thang,
Ngài chính là hiện thân của đại bi.
Để thành tựu các hạnh nguyện của ngài, con đã ghi xuống
những lời này trên giấy
Để làm viên mãn các hạnh nguyện của ngài.
Ngưỡng nguyện các hạnh nguyện của đạo sư siêu phàm
thảy đều viên thành tựu.

*Đến đây là kết thúc luận giải
Cintamani – “Vòng Bảo Châu Như Ý Chối Ngờ”
Do Đức Pháp vương Jigten Sumgon trước tác*

Bản Anh ngữ do Khenpo Tenzin Tsultrim chuyển từ Tạng văn, do Eileen Cahoon hiệu đính vào tháng 8/2017. Bản Anh ngữ này đã được đối chiếu và chuyển dịch dựa trên bản dịch Tạng-Anh của Khanpo K. Sherab, do Jeffrey Beach hiệu đính và do Thư viện Songtsen Library-Dehra Dun ấn hành vào tháng 2/2012.

Bản Việt ngữ do Tâm Bảo Đàn (Konchog Changchup Drolma) tạm dịch, hoàn tất vào tháng 10/2017 tại Dharamsala, Ấn Độ, với tâm nguyện chia sẻ cùng quý đạo hữu người Việt tham dự pháp hội 800 năm kỷ niệm ngày Tổ Jigten Sumgon nhập đại niết bàn, được tổ chức tại Tổ đình Jangchup Ling, Dehra Dun, Ấn Độ. Nguyện xin sám hối mọi sai sót trước chư Thầy Tổ và mong rằng bản dịch chưa hoàn hảo này sẽ đem lại được chút lợi lạc cho người đọc và người tu. Bản dịch tạm này sẽ được tiếp tục chỉnh sửa trong tương lai. [Hiệu đính lần một: 11/2017.]